

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày 15-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM HÀ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Chu Vinh Quang

- Bà Chu Tuyết Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Đam Hà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn P; sinh ngày 10/7/1973, tại huyện T, Thành phố Hải Phòng; Thường trú: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn B (đã chết), con bà: Phạm Thị Đ (đã chết); Vợ: Lê Thị L và 03 con: lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”, từ ngày 25/7/2023 đến nay. Hiện đang tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Triệu Sơn T, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trịnh Minh C, sinh năm 2001. Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

+ Anh Đinh Văn M, sinh năm 1989. Nơi cư trú: phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 03/6/2023, Lê Văn P (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, không có biển kiểm soát chạy theo hướng phố B, thị trấn Đ đi xã T, huyện Đ. Khi đi đến khu vực ngã ba phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, P điều khiển xe vượt xe mô tô đi phía trước cùng chiều, lấn sang phần đường ngược chiều nên đã đâm vào xe mô tô BKS 16M6-1250 do anh Triệu Sơn T (sinh năm 1992, trú tại phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh) điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả: Anh T bị thương tích, 02 phương tiện hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lập hồi 19 giờ 00 phút ngày 03/6/2023 thể hiện: hiện trường không còn nguyên vẹn do đưa người bị thương đi cấp cứu. Khám nghiệm trong điều kiện trời tối, không mưa, ánh sáng đèn pin; mặt đường trải nhựa phẳng, rộng 8m, giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng kích thước (KT) (01 x 1,5)m; phần đường bên phải theo hướng đi phố L, thị trấn Đ rộng 3,85m, cong cua về bên phải. Lấy trụ công bên trái của nhà anh Đinh Văn M, sinh năm 1989, số nhà B, phố B, thị trấn Đ, huyện Đ làm điểm mốc cố định, mép đường bên phải hướng phố B đi phố L làm chuẩn. Hiện trường có các dấu vết, phương tiện sau:

(1) Vùng vết màu nâu đỏ nghi là máu trên diện (1,5 x 1,8)m, tâm vùng vết cách mép đường 4,95m; cách điểm mốc 4,5m về hướng đi phố L

(2) Xe mô tô BKS 16M6-1250 đổ nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng đi xã T, trục bánh trước cách mép đường 5,05m, cách trung tâm vùng vết số 01 là 0,6m, trục bánh sau xe cách mép đường 5,25m.

(3) Vết trượt xước mặt đường trên diện (0,35 x 0,03)m, có hướng từ tâm đường về phía phần đường bên trái (hướng đi phố L). Điểm đầu, điểm cuối vết cách mép đường lần lượt là 3,95m và 4,15m. Điểm đầu vết cách trục bánh trước xe mô tô BKS 16M6-1250 là 1,3m về phía đi phố L

(4) Vùng vết cày xước mặt đường trên diện (0,33 x 0,13)m, có hướng từ tâm đường về phía mép đường bên trái (hướng đi phố L). Đầu vết cách mép đường 4,8m, cách điểm cuối vết số 03 là 0,6m, về phía đi xã T. Điểm cuối vết trùng với đầu giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô BKS 16M6-1250 và cách mép đường 5,3m.

(5) Vùng vết nhựa vỡ trên diện (1,1 x 0,8)m; trung tâm vùng vết cách mép đường 3,5m, cách điểm đầu vết số 03 là 0,8m về phía đi phố L

(6) Xe mô tô nhãn hiệu Honda, không BKS đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay chéo về phần đường bên trái hướng xã T; trục bánh trước cách mép đường 4,25m, cách trung tâm vùng vết số 05 là 0,6m về phía xã T, trục bánh sau cách mép đường 3,37m.

(7) Vùng vết màu nâu đỏ (nghỉ là máu) diện (0,3 x 0,4)m, tâm cách mép đường 5,0m, cách trục bánh trước xe không BKS là 0,9m.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ: xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave không BKS, xe mô tô BKS 16M6-1250 và 01 đĩa CD có dữ liệu hình ảnh Camera giám sát được lắp đặt tại nhà anh Đinh Văn M ghi lại hình ảnh xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện thể hiện:

- Xe mô tô BKS 16M6-1250 xác định: không có gương chiếu hậu; ốp đèn pha bung bật, lệch so cũ 01cm; phía trái bên trong đèn pha bị vỡ KT (04 x 04)cm; bên ngoài đèn pha có vết mài xước nhựa KT (12 x 09)cm, hướng từ phải sang trái, bám dính chất màu nâu đỏ; đầu tay lái bên trái có vết mài xước cao su KT (1,3 x 0,5)cm hướng từ trên xuống dưới; toàn bộ cánh yếm bên trái và đầu chắn bùn trước đều gãy vỡ rời khỏi xe; cánh yếm bên phải bị gãy, vỡ KT (25 x 50)cm, đẩy dòn từ trước về sau; bề mặt nạ, cánh yếm ngoài bên phải, chắn bùn bánh trước đều bám dính chất màu nâu đỏ; càng trước cong từ trước về sau; bên phải vành trước cong vênh KT (10

x 01)cm, hướng từ ngoài vào trong, lớp trước hết hơi; đầu cần số cong gập, mài xước kim loại KT (01 x 0,5)cm, hướng từ trước về sau; giá đỡ chân trước bên trái đẩy dòn từ trước về sau, mài xước cao su, kim loại KT (01 x 01)cm; đầu giá đỡ chân sau bên trái và đầu chân chống giữa đều bị mài xước kim loại theo hướng từ trước về sau.

- Xe mô tô Honda, loại Wave không biển kiểm soát xác định: Gương chiếu hậu bên phải không có mặt gương; không có bát gương chiếu hậu bên trái; chân gương đẩy dòn ép sát ốp đèn pha, hướng từ trước về sau; ốp đèn pha bám dính chất màu nâu đỏ; đầu tay lái bên phải mài xước KT(2,5 x 01)cm, hướng từ trước về sau; đuôi cánh yếm ngoài bên phải nứt vỡ dài 10cm; cánh yếm trong, ngoài bên trái vỡ rời khỏi xe; phía bên trái chắn bùn trước gãy vỡ KT (22 x 10)cm; càng trước, giảm xóc bị đẩy dòn từ trước về sau, từ phải qua trái; giảm xóc trước bên trái vỡ, mài xước kim loại KT (08 x 1,5)cm, hướng từ trước về sau; vành bánh trước cong vênh, biến dạng đẩy dòn từ trước về sau; sãm, lớp bánh trước bung bật, hết hơi; đầu cần số đẩy dòn từ trước về sau, từ trong ra ngoài; phía bên phải chắn bùn trước có vết trượt xước, bám dính chất màu đen, KT (08 x 02)cm, hướng từ trước về sau; đầu cần khởi động mài xước KT (01 x 0,5)cm, hướng từ dưới lên trên; phía sau yên xe có giá chở hàng bằng kim loại, trên có thùng xộp rộng 40cm, cao 33cm.

Tại bản Kết luận giám định số 480/KLTTCT-TTPY ngày 07/7/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q xác định anh Triệu Sơn T bị các tổn thương: chấn thương sọ não hàm mặt, hiện tại không có di chứng về thần kinh tổn thương như sau: tụ máu dưới màng cứng, hiện tại không còn tụ máu dưới màng cứng trên phim CT-Scanner sọ não 08%; chảy máu khoang dưới nhện trên phim chụp CT-Scanner sọ não 08%; dập não, hiện tại còn ổ tổn thương giảm tỷ trọng đã dịch hóa thùy trán hai bên, đám lớn kích thước (18 x 30)mm 26%; ổ khuyết xương sọ vùng trán kích thước (84 x 45)mm, đáy phập phồng: 31%; gãy phức tạp xương trán và xoang trán hai bên chỗ dài nhất khoảng 55mm, điện não đồ không có sóng điện não bệnh lý 20%; chấn thương phức hợp mũi sàng 36%; 06 sẹo vùng đầu mặt: sẹo vết mổ não có tóc che và vết thương vùng trán kích thước trung bình; sẹo dẫn lưu vùng trán đỉnh và 03 sẹo vết mổ vùng mặt kích thước nhỏ: 02% + 06% + 01% + 03% + 03% + 03%; chấn thương mắt phải, đứt chân móng mắt hiện tại thị lực hai mắt 10/10: 0%. Tổng tỷ lệ

phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định anh Triệu Sơn T là 82% (tám mươi hai phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số 1068/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của V kết luận: không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định; không xác định được tốc độ của xe mô tô BKS 16M6-1250 và xe mô tô không BKS trong vụ tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 16M6-1250 là 1.304.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Lê Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra P còn khai khi đến đoạn ngã ba phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, P điều khiển xe vượt xe mô tô cùng chiều nên đã lấn sang phần đường bên trái thì xảy ra va chạm với xe mô tô ngược chiều.

Xử lý vật chứng: xe mô tô BKS 16M6-1250, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tách ra xử lý sau; xe mô tô không biển kiểm soát, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002464 của xe mô tô BKS 14T1- 0273, nơi cấp Công an huyện Đ, ngày 21/4/2008 mang tên Vũ Anh T1 chuyển nhập kho vật chứng Công an huyện Đ bảo quản, chờ xử lý theo quy định; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 220039006376 mang tên Lê Văn P đưa vào hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: anh Triệu Sơn T không đề nghị gì về bồi thường thiệt hại và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P.

Cáo trạng số 14/CT-VKSDH ngày 19/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà truy tố bị cáo Lê Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn P thừa nhận hành vi phạm tội mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, không khiếu nại thắc mắc gì về kết luận giám định, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại là anh Triệu Sơn T vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt có quan điểm: việc xảy ra tai nạn có 1 phần lỗi của T do đã điều

khiến xe máy với tốc độ cao không làm chủ được tốc độ nên dẫn đến va chạm, ngoài ra T còn điều khiển xe máy khi trong người có nồng độ cồn và chưa có giấy phép lái xe. Anh T có quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về mặt dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy anh T không có yêu cầu bồi thường về mặt dân sự nhưng bị cáo Lê Văn P đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh T với số tiền là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Người làm chứng là các anh Trịnh Minh C và Đinh Văn M có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 03/6/2023 khi hai anh đang ngồi ở phía ngoài cửa nhà số B, phố B, thị trấn Đ, huyện Đ thì quan sát thấy anh T điều khiển chiếc xe mô tô đi hướng xã T về thị trấn Đ với tốc độ nhanh và đi ở phần đường bên phải theo hướng đi và đang đi ở đoạn đường vòng cua bên phải theo hướng đi của T. Lúc này thì có một chiếc xe mô tô do một người đàn ông điều khiển đi ngược chiều với T và đi ở phần đường bên trái theo hướng đi của người đó (đi sang phần đường của T) và đi gần sát vạch sơn giữa đường. Sau đó xe mô tô của T và xe mô tô của người đàn ông kia xảy ra va chạm (vị trí đâm của 02 phương tiện là ở khoảng giữa đường, xe mô tô của người đàn ông kia vẫn nằm ở phần đường bên trái theo hướng đi của người đó).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Hà giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về vật chứng: đề nghị Tòa án áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Lê Văn P: 01 chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu sơn xanh, số khung: HC12298Y016354, số máy HC12E-0525198, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002464 của xe mô tô BKS 14T1- 0273, nơi cấp Công an huyện Đ, ngày 21/4/2008 mang tên Vũ Anh T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại anh Triệu Sơn T có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng anh Trịnh Minh C và anh Đinh Văn M đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên toà không có lý do, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm, phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, giấy chứng nhận thương tích, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện nên có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 03/6/2023, tại đoạn đường liên xã thuộc phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, Lê Văn P (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát chạy hướng phố B, thị trấn Đ đi xã T, huyện Đ do vượt xe thiếu chú ý quan sát, đi không đúng phần đường đã đâm vào xe mô tô BKS 16M6-1250 do anh Triệu Sơn T điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả: anh T bị thương tích, tổn thương cơ thể 82%.

Hành vi điều khiển xe mô tô vượt xe thiếu chú ý quan sát, đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông gây thương tích cho người khác 82% của Lê Văn P đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông và lưu thông của các phương tiện trên đường, ảnh hưởng đến sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông được pháp luật bảo vệ. Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện tham gia giao thông tăng cả về số lượng và chủng loại, vì thế người tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo an toàn giao thông. Trong lúc tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng, Nhà nước đã có chủ trương yêu cầu các cơ quan chức năng tuyên truyền cảnh báo đến mọi người dân cần nêu cao tinh thần chấp hành Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường. Hành vi bị cáo thực hiện do lỗi vô ý. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và nguy hiểm nhưng vẫn chủ quan với hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà đã truy tố.

Điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỉ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ, hậu quả làm cho bị hại bị thương tích, tổn thương cơ thể 82%, gây hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông. Để đấu tranh phòng chống tội phạm trên lĩnh vực giao thông, góp phần bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tham gia giao thông, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt phù hợp để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét nguyên nhân xảy ra va chạm là do lỗi hỗn hợp, người bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông và đi xe với tốc độ nhanh không làm chủ được tình huống. Bị hại đã vi phạm quy định tại khoản 8, 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do đó Hội đồng xét xử nhận thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Hà đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[4] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về mặt dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô BKS 16M6-1250, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tách ra xử lý sau nên hội đồng xét xử không xem xét. 01 chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu sơn xanh, số khung: HC12298Y016354, số máy HC12E-0525198, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002464 của xe mô tô BKS 14T1- 0273, nơi cấp Công an huyện Đ, ngày 21/4/2008 mang tên Vũ Anh T1, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số No: 220039006376 do Sở giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 17/10/2016 là tài sản của Lê Văn P nên trả lại cho P.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Lê Văn P** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn P 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Lê Văn P cho UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo P cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự huỷ: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 26/LCCT-TA ngày 23/10/2023, Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 26/QĐ-TA ngày 23/10/2023 đối với Lê Văn P của Tòa án nhân dân huyện Đàm Hà.

Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Lê Văn P 01 chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu sơn xanh, số khung: HC12298Y016354, số máy HC12E-0525198, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 002464 của xe mô tô BKS 14T1- 0273, nơi cấp Công an huyện Đ, ngày 21/4/2008 mang tên Vũ Anh T1, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số No: 220039006376 do Sở giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 17/10/2016 (Giấy phép lái xe đang lưu tại hồ sơ vụ án và được Tòa án trả lại cho bị cáo tại phiên tòa).

(Toàn bộ vật chứng tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/10/2023 giữa Công an Huyện Đàm Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Hà).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS huyện Đầm Hà;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan thi hành án Hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Tuấn Anh